

Số: /NN&PTNT
V/v tăng cường các biện pháp phòng
chống nắng, nóng cho vật nuôi và thủy sản

Thanh Hà, ngày tháng năm 2022

Kính gửi: UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Công văn số 1136/SNN-TS ngày 18/7/2022 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tăng cường các biện pháp phòng chống nắng, nóng cho động vật thủy sản nuôi; Công văn số 52/CNTY-Ng.Vụ ngày 19/7/2022 của Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh Hải Dương về việc hướng dẫn công tác phòng chống nắng, nóng cho vật nuôi.

Để kịp thời ứng phó với các hiện tượng bất thường của thời tiết, hạn chế thấp nhất tác động tiêu cực của thời tiết nắng nóng đối với vật nuôi, thủy sản, bảo vệ an toàn, tạo điều kiện cho đàn vật nuôi cũng như thủy sản nuôi phát triển ổn định. Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Thanh Hà đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện tốt một số nội dung tại các phụ lục kèm theo.

Phòng NN&PTNT huyện đề nghị UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện tốt các nội dung trên; báo cáo định kỳ kết quả triển khai về Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện để phối hợp xử lý và tổng hợp báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- TT. Huyện ủy;
- TT. HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Lưu: NN&PTNT.

TRƯỞNG PHÒNG

Phạm Huy Mơ

Phụ lục 1

CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG CHỐNG NẮNG, NÓNG CHO ĐỘNG VẬT THỦY SẢN NUÔI

1. Đối với thủy sản nuôi trong ao

- Duy trì mực nước trong ao thường xuyên trên 1,5 m để hạn chế sự biến động của nhiệt độ và pH nước;
- Tăng cường sử dụng máy bơm nước, máy sục khí, máy đảo nước trong những ngày nắng nóng để tránh hiện tượng phân tầng nước, đặc biệt vào thời điểm 2 giờ đêm đến 5 giờ sáng; những nơi có điều kiện thay nước có thể bổ sung thêm từ 15-20 % lượng nước mới vào ao dưới dạng phun mưa (tốt nhất vào sáng sớm).
- Cho ăn vào sáng sớm và chiều mát, khi nhiệt độ nước trên 35⁰C cần giảm 1/3-1/2 lượng thức ăn so với lượng thức ăn hàng ngày; bổ sung vitamin C, khoáng chất, men vi sinh vào thức ăn để tăng sức đề kháng cho thủy sản nuôi.
- Hàng tuần, nên sử dụng vôi bột hòa tan tạt đều khắp ao để khử trùng nguồn nước và ổn định pH trong ao (*sử dụng vào buổi chiều mát, với lượng 2-4 kg vôi bột/100 m³ nước*) hoặc dùng chế phẩm sinh học đối với các ao nuôi đặc màu (tảo nở hoa) để xử lý môi trường giúp tăng cường các vi sinh vật có lợi trong ao, hạn chế vi sinh vật gây hại và giúp thúc đẩy quá trình phân hủy các hợp chất hữu cơ và giải phóng khí độc trong ao.
- Thường xuyên kiểm tra môi trường và hoạt động của thủy sản nuôi, nhất là vào sáng sớm, chiều tối; để phát hiện những biểu hiện bất thường và kịp thời xử lý; chủ động thu hoạch thủy sản nuôi khi đạt kích cỡ thương phẩm.

2. Đối với thủy sản nuôi lồng bè

- Thường xuyên vệ sinh lồng nuôi sạch và thông thoáng để tăng lưu thông nước trong và ngoài lồng, giúp tăng cường oxy hòa tan trong nước, giảm vật bám, chất bẩn ở trong lồng;
- Khi mực nước trên sông giảm, cần hạ thấp lồng nuôi hoặc di chuyển lồng nuôi đến nơi có mực nước sâu (nếu có thể) đảm bảo độ sâu luôn ở mức 2,5-3,0 m.
- Tăng cường sức đề kháng cho thủy sản nuôi bằng cách bổ sung Vitamin C, khoáng chất, men tiêu hóa, tinh dầu tỏi vào thức ăn cho cá với liều lượng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Cho cá ăn vào thời điểm sáng sớm hoặc chiều mát (buổi sáng cho ăn nhiều hơn buổi chiều) để cá nuôi có thể sử dụng thức ăn hiệu quả nhất. Khi nhiệt độ nước trên 35⁰C thì giảm lượng thức ăn xuống còn 1/3 so với bình thường. Ngừng cho cá ăn ở những thời điểm môi trường nước trên 39-40⁰C.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra sức khỏe thủy sản nuôi, thu gom thức ăn thừa, xác thủy sản bệnh, chết, vệ sinh lồng nuôi; treo túi vôi ở lồng nuôi để hạn chế sự phát triển của mầm bệnh.

- Chuẩn bị các trang thiết bị phụ trợ như máy phát điện, máy sục khí, máy tạo oxy để hỗ trợ xử lý trong trường hợp môi trường nước thiếu oxy, nước bị đổi màu bất thường, chất lượng nước không đảm bảo cho nuôi trồng thủy sản.

- Thường xuyên kiểm tra môi trường và hoạt động của thủy sản nuôi, nhất là vào sáng sớm, chiều tối; sớm phát hiện những biểu hiện bất thường và kịp thời xử lý.

- Tiến hành thu tỉa khi cá nuôi đạt kích cỡ thu hoạch để giảm mật độ nuôi trong lồng. Hạn chế đánh bắt, san thưa, vận chuyển, thả giống vào những ngày nắng nóng, thời điểm nắng nóng trong ngày.

3. Nếu có thủy sản bị chết cần xử lý theo hướng dẫn của cơ quan quản lý thú y địa phương để tiêu độc, khử trùng và xử lý môi trường nước.

4. Hướng dẫn người nuôi thông kê chính xác diện tích, mức độ thiệt hại để có cơ sở đề xuất hỗ trợ cho người dân theo quy định tại Nghị định 02/NĐ-CP ngày 09/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế, chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp để khôi phục sản xuất vùng bị thiệt hại, dịch bệnh./.

Phụ lục 2

HƯỚNG DẪN CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG NẮNG NÓNG CHO VẬT NUÔI

Công tác phòng chống, nắng nóng bảo vệ cho vật nuôi trong mùa nắng nóng là hoạt động cần thiết, quan trọng nhằm bảo vệ an toàn duy trì hoạt động bình thường cho vật nuôi. Người chăn nuôi cần thực hiện tốt và đồng bộ các giải pháp sau:

1. Thông tin, tuyên truyền Thường xuyên cập nhật bản tin dự báo thời tiết trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh và hệ thống loa truyền thanh của các địa phương, tích cực chăm sóc đàn vật nuôi để tăng khả năng chống chịu đối với tác động do thay đổi lớn về thời tiết, khí hậu cũng như có biện pháp chủ động phòng chống nắng nóng hiệu quả.

2. Chuồng trại - Chuồng nuôi:

Đảm bảo cao ráo, sạch sẽ, thoáng mát, thích hợp với từng đối tượng vật nuôi. Phủ lá cọ, rơm, trồng cây dây leo ... lên mái chuồng để chống nóng trực tiếp. Những ngày nắng, nóng phun nước lên mái chuồng, phun sương trong chuồng nuôi và bố trí đủ quạt điện để quạt mát, tránh làm tăng độ ẩm trong chuồng nuôi.

- Chuẩn bị đầy đủ phen, lưới chống nóng, bạt để chủ động che chắn chống nắng và chống mưa tạt gió lùa vào chuồng nuôi.

- Khơi thông rãnh thoát nước thải và xử lý chất thải theo đúng quy định. Trong chăn nuôi lợn và trâu bò: Thu gom, chuyển phân, chất thải ra khỏi chuồng hàng ngày và đưa vào nơi ủ riêng.

- Đối với các trang trại chăn nuôi công nghiệp, quy mô lớn chủ động nguồn cung cấp điện, nước để đảm bảo phục vụ sản xuất.

- Trồng cây xung quanh khu vực chuồng nuôi tạo bóng mát.

3. Chế độ chăm sóc nuôi dưỡng

3.1. Thức ăn, nước uống

- Tăng cường thức ăn giàu đạm; giảm tinh bột, chất béo trong khẩu phần. Những đợt nắng nóng kéo dài chú ý chia khẩu phần cho ăn nhiều bữa, cho ăn vào lúc sáng sớm, chiều mát và buổi tối, hạn chế cho ăn vào buổi trưa. Những ngày nắng nóng, tăng cường khẩu phần thức ăn xanh.

- Cung cấp đủ nước sạch, mát có bổ sung chất điện giải và bổ sung các loại vitamin đặc biệt là Vitamin C cho gia súc, gia cầm uống để tăng sức đề kháng và giải nhiệt.

3.2. Mật độ chăn nuôi

- Đối với gia cầm: nuôi nhốt với mật độ vừa phải như: gà úm: 50 - 60con/m² , gà 0,5 - 1kg nhốt 12 - 30con/ m² , gà 2 - 3kg nhốt 7 - 10 con/ m² .

Nếu nóng quá có thể thả ra vườn, gốc cây quanh chuồng. Đối với gà để tránh nuôi quá béo bằng cách giảm bớt năng lượng trong khẩu phần, cho ăn thêm rau xanh, cho ăn cám chất lượng tốt.

- Đối với lợn: Mật độ nuôi nhốt đối với nái 3 - 4m² /con, lợn thịt là 2m² /con.

3.3. Quản lý vật nuôi

- Đối với trâu, bò, lợn mùa nắng nóng nên tắm chải cho gia súc 2 - 3 lần/ngày để làm giảm nhiệt cho cơ thể và phòng, chống các bệnh ngoài da. Thời gian chăn thả gia súc: buổi sáng từ 6 - 9 giờ sáng, buổi chiều chăn thả muộn từ 16 - 18 giờ chiều. Những ngày nắng nóng, thời điểm nhiệt độ thường cao nhất là từ 12 giờ đến 16 giờ trong ngày, không chăn thả và cho trâu, bò nghỉ làm việc, nhốt tại chuồng hoặc tại các khu vực có bóng mát, cây xanh.

- Tăng cường vệ sinh, tẩy uế chuồng trại và dụng cụ chăn nuôi, định kỳ phun thuốc sát trùng, tiêu độc để chống ve, mòng, ruồi, muỗi, bọ mạt,... là những tác nhân truyền và gây bệnh trong mùa hè.

- Theo dõi, giám sát chặt chẽ tình trạng của đàn vật nuôi, phát hiện gia súc, gia cầm ốm, bị bệnh để cách ly, điều trị, xử lý kịp thời; đặc biệt là với các bệnh đường tiêu hoá, hô hấp và các bệnh truyền nhiễm. Tiêm phòng đầy đủ các loại vắc xin để phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm.

4. Thực hiện chính sách

Tổng hợp số lượng loại vật nuôi bị thiệt hại do nắng nóng gây ra, báo cáo về Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện để tổng hợp báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và đề xuất UBND tỉnh xem xét, hỗ trợ theo quy định./.